

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai đợt cao điểm phổ cập, hỗ trợ cấp chữ ký số công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Trong năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành và triển khai hiệu quả Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 14/7/2025 về triển khai các nhiệm vụ Đề án 06 khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 17/7/2025 về thực hiện đợt cao điểm triển khai tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và chữ ký số công cộng phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Đến nay, toàn tỉnh đã **cấp được 647.656** chữ ký số công cộng, **đạt khoảng 58,35%** dân số trưởng thành¹. Việc triển khai chữ ký số công cộng đã góp phần thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến, giao dịch điện tử và phát triển công dân số trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, kết quả triển khai giữa các địa phương chưa đồng đều; tỷ lệ người dân sử dụng chữ ký số công cộng tại nhiều xã, phường còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

Nhằm đạt được mục tiêu “Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử đạt trên 70%” đề ra tại kế hoạch số 41-KH/TU ngày 15/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026; sau khi xem xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 111/TTr-SKHCN ngày 20/5/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai đợt cao điểm phổ cập, hỗ trợ cấp chữ ký số công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với những nội dung cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Luật Giao dịch điện tử ngày 22/6/2023;

Nghị định số 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy;

Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030;

¹ Theo thống kê của các doanh nghiệp: VNPT Thái Nguyên và Viettel Thái Nguyên; Tổng dân số trưởng thành theo số liệu cung cấp của Công an tỉnh.

Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 15/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026;

Kế hoạch số 65-KH/ĐU ngày 16/01/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026;

Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 04/02/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026;

Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Đẩy mạnh triển khai chữ ký số công cộng đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh nhằm bảo đảm tính pháp lý, an toàn trong giao dịch điện tử; góp phần thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hồ sơ điện tử, thanh toán số và phát triển công dân số trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường sử dụng chữ ký số công cộng trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, ký hồ sơ điện tử và các giao dịch điện tử trên môi trường mạng; đẩy mạnh tích hợp chữ ký số trên ứng dụng VNeID.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt, gắn trách nhiệm người đứng đầu; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả. Kết quả thực hiện là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2026 của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, các cơ sở giáo dục, các doanh nghiệp và doanh nghiệp viên thông trong phổ cập, hỗ trợ cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Đến ngày 31/7/2026:

- 100% công chức, viên chức, người lao động thuộc các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường có chữ ký số công cộng (*bao gồm cả lực lượng vũ trang; viên chức ngành y tế, giáo dục*).

- Phân đầu trên 80% học sinh các trường trung học phổ thông, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh (có đủ điều kiện) được tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ đăng ký và sử dụng chữ ký số công cộng.

- Phần đầu trên 80% công nhân, người lao động tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, cụm công nghiệp được tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ đăng ký và sử dụng chữ ký số công cộng.

- 65% dân số trưởng thành trên địa bàn tỉnh có chữ ký số công cộng. Chỉ tiêu cụ thể cho từng xã, phường tại **Phụ lục I** ban hành kèm theo Kế hoạch này.

2. Đến ngày 31/10/2026:

- Phần đầu 100% học sinh các trường trung học phổ thông, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh (có đủ điều kiện) được tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ đăng ký và sử dụng chữ ký số công cộng.

- Phần đầu 100% công nhân, người lao động tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, cụm công nghiệp được tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ đăng ký và sử dụng chữ ký số công cộng.

- Phần đầu trên 70% dân số trưởng thành trên toàn tỉnh có chữ ký số công cộng. Chỉ tiêu cụ thể cho từng xã, phường tại Phụ lục I ban hành kèm theo Kế hoạch này.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

(theo Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch này).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; định kỳ hằng tuần hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

- Chuẩn bị, cập nhật thường xuyên tài liệu, video hướng dẫn và cung cấp cho các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện *(có mã QR truy cập tài liệu hướng dẫn gửi kèm theo Kế hoạch)*.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường:

- Tổ chức triển khai đầy đủ, hiệu quả Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao. Định kỳ hằng tuần trong thời gian triển khai đợt cao điểm *(trước 10h00 thứ Năm)* và định kỳ hằng tháng *(trước ngày 20 hằng tháng)* hoặc đột xuất khi có yêu cầu, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa, nguồn lực của doanh nghiệp để triển khai thực hiện; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không làm phát sinh chi phí ngân sách nhà nước ngoài phạm vi dự toán được giao.

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo là đầu mối triển khai, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đối với các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, THPT trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

- Giao Sở Công Thương là đầu mối triển khai, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đối với các doanh nghiệp tại các cụm công nghiệp.

- Giao Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh là đầu mối triển khai, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đối với các doanh nghiệp tại các Khu công nghiệp.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch

3. Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng công an cấp xã hướng dẫn, hỗ trợ người dân gia hạn, cài đặt, sử dụng chữ ký số trên ứng dụng VNeID đạt chỉ tiêu đề ra; phối hợp cung cấp thông tin, số lượng người dân trên 15 tuổi trên địa bàn cho UBND cấp xã *(khi có văn bản đề nghị)*.

4. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam tỉnh chỉ đạo triển khai cấp chữ ký số công cộng đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các đoàn thể; chỉ đạo các đoàn thể, đặc biệt là đoàn thanh niên, phụ nữ các cấp tích cực phối hợp với UBND các xã, phường, các doanh nghiệp tham gia triển khai kế hoạch; chỉ đạo Liên đoàn lao động tỉnh triển khai phổ cập, hướng dẫn, hỗ trợ cấp, đăng ký và sử dụng chữ ký số công cộng cho 100% công đoàn viên tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổng hợp kết quả triển khai gửi Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 20 hằng tháng**.

5. Đề nghị Đại học Thái Nguyên và các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh *(ngoài các trường thuộc quản lý của UBND tỉnh)* phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông tổ chức triển khai cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng cho 100% học sinh, sinh viên; khuyến khích học sinh, sinh viên tích cực tham gia các phong trào tình nguyện hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng; tổng hợp kết quả triển khai gửi Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 20 hằng tháng**.

6. Đề nghị các doanh nghiệp: VNPT Thái Nguyên, Viettel Thái Nguyên:

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường, các trường Đại học, Cao đẳng, trung cấp triển khai hoàn thành Kế hoạch này; bố trí đầy đủ nhân lực, đầu mối phối hợp triển khai tại cơ sở; chủ động xây dựng phương án tổ chức cấp, gia hạn chữ ký số công cộng bảo đảm thuận lợi, hiệu quả cho người dân.

- Cung cấp danh sách công dân đã cài đặt chữ ký số công cộng trên địa bàn cho UBND các xã, phường để phục vụ công tác đối chiếu, thống kê, xác định các trường hợp chưa cài đặt, sử dụng.

- Nghiên cứu, triển khai thêm các chính sách ưu đãi, chương trình khuyến mại đối với chữ ký số công cộng nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng (*như: hỗ trợ cung cấp chữ ký số miễn phí thời hạn từ 2 năm trở lên; mở rộng các dịch vụ ký số công cộng miễn phí ngoài việc miễn phí trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến...*).

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa khi sử dụng chữ ký số công cộng để người dân hiểu và hưởng ứng thực hiện cài đặt, sử dụng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai đợt cao điểm phổ cập, hỗ trợ cấp chữ ký số công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; yêu cầu các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Đại học Thái Nguyên;
- Các trường Cao đẳng, Trung cấp trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các Doanh nghiệp: VNPT Thái Nguyên, Viettel Thái Nguyên;
- Báo và PT, TH Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh (đ/c Tuấn);
- Lưu: VT, KGVX.

Thaiddh/KH11

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

Phụ lục I
CHỈ TIÊU TRIỂN KHAI CHỮ KÝ SỐ CÔNG CỘNG NĂM 2026 ²
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

TT	Xã/ phường	Tổng số chữ ký số hiện có ³	Số người trên 15 tuổi	Đạt tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu năm 2026
1	Phường Bá Xuyên	6.158	14.697	41,90	4.130
2	Phường Bắc Kạn	8.824	17.592	50,16	3.490
3	Phường Bách Quang	6.363	20.357	31,26	7.887
4	Phường Đức Xuân	1.916	15.364	12,47	8.839
5	Phường Gia Sàng	11.354	34.811	32,62	13.014
6	Phường Linh Sơn	8.667	36.660	23,64	16.995
7	Phường Phan Đình Phùng	21.123	76.134	27,74	32.171
8	Phường Phổ Yên	11.760	33.532	35,07	11.712
9	Phường Phúc Thuận	4.678	21.952	21,31	10.688
10	Phường Quan Triều	9.049	32.843	27,55	13.941
11	Phường Quyết Thắng	5.876	21.225	27,68	8.982
12	Phường Sông Công	7.156	15.791	45,32	3.898
13	Phường Tích Lương	15.905	41.267	38,54	12.982
14	Phường Trung Thành	6.058	27.352	22,15	13.088
15	Phường Vạn Xuân	9.952	34.513	28,84	14.207
16	Xã An Khánh	7.273	15.619	46,57	3.660
17	Xã Ba Bể	552	8.754	6,31	5.576
18	Xã Bạch Thông	440	6.593	6,67	4.175
19	Xã Bằng Thành	733	9.866	7,43	6.173
20	Xã Bằng Vân	215	4.287	5,02	2.786
21	Xã Bình Thành	4.277	8.954	47,77	1.991
22	Xã Bình Yên	4.486	12.704	35,31	4.407

² Theo thống kê: 100% các xã chưa đạt tỷ lệ đề ra, chỉ 5 xã đạt tỷ lệ trên 50% dân số trưởng thành có chữ ký số công cộng; xã đạt tỷ lệ cao nhất là 59,4% (xã Nghĩa Tá); 24 xã đạt tỷ lệ <10%; đặc biệt còn các phường, xã có số lượng chữ ký số thấp (như: Thượng Quan: 158; Bằng Vân: 215; Côn Minh: 301) hoặc tỷ lệ cấp đạt rất thấp (như: Phường Phổ Yên (3,5%); Xã Lam Vỹ (3,7%); Xã Quân Chu (3,9%)).

³ Theo thống kê của các doanh nghiệp: VNPT Thái Nguyên và Viettel Thái Nguyên.

TT	Xã/ phường	Tổng số chữ ký số hiện có ³	Số người trên 15 tuổi	Đạt tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu năm 2026
23	Xã Cẩm Giàng	634	8.771	7,23	5.506
24	Xã Cao Minh	446	9.140	4,88	5.952
25	Xã Chợ Đồn	925	12.048	7,68	7.509
26	Xã Chợ Mới	888	10.575	8,40	6.515
27	Xã Chợ Rã	787	11.028	7,14	6.933
28	Xã Côn Minh	301	5.162	5,83	3.312
29	Xã Cường Lợi	469	4.473	10,49	2.662
30	Xã Đại Phúc	11.969	30.087	39,78	9.092
31	Xã Đại Từ	10.035	20.778	48,30	4.510
32	Xã Dân Tiến	4.343	14.833	29,28	6.040
33	Xã Diềm Thụy	10.151	31.044	32,70	11.580
34	Xã Định Hóa	7.849	17.596	44,61	4.468
35	Xã Đồng Hỷ	3.946	24.554	16,07	13.242
36	Xã Đồng Phúc	612	9.001	6,80	5.689
37	Xã Đức Lương	5.259	10.227	51,42	1.900
38	Xã Hiệp Lực	340	5.480	6,20	3.496
39	Xã Hợp Thành	4.303	8.339	51,60	1.534
40	Xã Kha Sơn	11.705	32.037	36,54	10.721
41	Xã Kim Phụng	2.546	8.662	29,39	3.517
42	Xã La Bằng	6.693	14.027	47,72	3.126
43	Xã La Hiên	2.554	9.400	27,17	4.026
44	Xã Lam Vỹ	2.320	6.272	36,99	2.070
45	Xã Nà Phặc	2.608	6.969	37,42	2.270
46	Xã Na Rì	347	8.738	3,97	5.770
47	Xã Nam Cường	1.267	8.101	15,64	4.404
48	Xã Nam Hòa	6.319	12.313	51,32	2.300
49	Xã Ngân Sơn	404	6.292	6,42	4.000
50	Xã Nghĩa Tá	3540	5.962	59,38	633
51	Xã Nghiên Loan	364	8.188	4,45	5.368

TT	Xã/ phường	Tổng số chữ ký số hiện có ³	Số người trên 15 tuổi	Đạt tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu năm 2026
52	Xã Nghinh Tường	1.758	5.156	34,10	1.851
53	Xã Phong Quang	460	4.717	9,75	2.842
54	Xã Phú Bình	13.188	33.828	38,99	10.492
55	Xã Phú Đình	2.612	9.269	28,18	3.876
56	Xã Phú Lạc	7.044	16.395	42,96	4.433
57	Xã Phú Lương	12.693	33.828	37,52	10.987
58	Xã Phú Thịnh	7.942	14.689	54,07	2.340
59	Xã Phú Thông	1.192	10.381	11,48	6.075
60	Xã Phú Xuyên	7.105	17.678	40,19	5.270
61	Xã Phúc Lộc	513	7.810	6,57	4.954
62	Xã Phượng Tiến	3.694	10.394	35,54	3.582
63	Xã Quân Chu	3.930	10.063	39,05	3.114
64	Xã Quảng Bạch	346	2.944	11,75	1.715
65	Xã Quang Sơn	2.686	7.995	33,60	2.911
66	Xã Sảng Mộc	811	2.516	32,23	950
67	Xã Tân Cương	6.754	19.648	34,38	7.000
68	Xã Tân Khánh	8.212	18.082	45,42	4.445
69	Xã Tân Kỳ	2.891	5.947	48,61	1.272
70	Xã Tân Thành	7.022	19.584	35,86	6.687
71	Xã Thần Sa	1.248	4.447	28,06	1.865
72	Xã Thành Công	6.129	20.915	29,30	8.512
73	Xã Thanh Mai	327	5.747	5,69	3.696
74	Xã Thanh Thịnh	494	6.685	7,39	4.186
75	Xã Thượng Minh	1.144	8.647	13,23	4.909
76	Xã Thượng Quan	158	2.648	5,97	1.696
77	Xã Trại Cau	4.909	13.237	37,09	4.357
78	Xã Trần Phú	1.453	5.425	26,78	2.345
79	Xã Tràng Xá	3.932	11.231	35,01	3.930
80	Xã Trung Hội	5.067	10.754	47,12	2.461

TT	Xã/ phường	Tổng số chữ ký số hiện có ³	Số người trên 15 tuổi	Đạt tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu năm 2026
81	Xã Văn Hán	3.062	15566	19,67	7.834
82	Xã Văn Lang	1.049	5.805	18,07	3.015
83	Xã Văn Lăng	1.756	6.961	25,23	3.117
84	Xã Vạn Phú	4.836	16.854	28,69	6.962
85	Xã Vĩnh Thông	372	3.631	10,25	2.170
86	Xã Vô Nhai	4.142	13.737	30,15	5.474
87	Xã Vô Tranh	12.894	29.776	43,30	7.949
88	Xã Xuân Dương	611	5.445	11,22	3.201
89	Xã Yên Bình	441	5.394	8,18	3.335
90	Xã Yên Phong	464	5.810	7,99	3.603
91	Xã Yên Thịnh	658	4.257	15,46	2.322
92	Xã Yên Trạch	9.165	18.164	50,46	3.550
	Cấp qua VNeID (không xác định cụ thể địa bàn)	258.854			

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1.	Xây dựng, cập nhật tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt, cấu hình chữ ký số công cộng; đăng ký, tích hợp chữ ký số công cộng trên VNeID; gửi tài liệu về Sở Khoa học và Công nghệ cung cấp cho các đơn vị, địa phương sử dụng	Công an tỉnh, các doanh nghiệp viễn thông	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tài liệu được tổng hợp, cung cấp đến các đơn vị, địa phương và cập nhật thường xuyên	Tháng 5/2026
2.	Tổ chức phát động tổ chức triển khai đợt cao điểm cấp chữ ký số công cộng tại cơ quan, đơn vị, địa phương	Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các xã, phường; Đại học Thái Nguyên; Các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp trên địa bàn	Các doanh nghiệp viễn thông	Các hoạt động phát động (<i>khuyến khích tổ chức Hội nghị</i>)	Tháng 5/2026
3.	Đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa, yêu cầu khi sử dụng chữ ký số công cộng cho người dân hiểu và hưởng ứng thực hiện cài đặt, sử dụng.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh; các doanh nghiệp viễn thông	Tin, bài và các hoạt động tuyên truyền phù hợp	Thực hiện thường xuyên
4.	Chủ động, tích cực triển khai kế hoạch	Các doanh nghiệp viễn thông	Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND	Báo cáo kết quả triển khai gửi Sở	Đến 31/10/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			các xã, phường; Đại học Thái Nguyên; Các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp trên địa bàn	Khoa học và Công nghệ vào thứ 5 hằng tuần.	và tiếp tục duy trì thường xuyên.
4.1	<i>Chủ động liên hệ, trao đổi với các cơ quan, đơn vị, địa phương để lập kế hoạch triển khai gia hạn, cài đặt, hướng dẫn sử dụng chữ ký số công cộng tại từng đơn vị, trường học, doanh nghiệp, địa phương.</i>			<i>Lập kế hoạch triển khai tại tất cả các đơn vị, địa phương</i>	<i>Trong tháng 5/2026</i>
4.2	<i>Bố trí nhân lực triển khai đồng bộ, triệt để tại tất cả các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, địa phương</i>			<i>Bố trí nhân lực triển khai</i>	<i>Thường xuyên</i>
4.3	<i>Triển khai đồng bộ việc cấp chữ ký số công cộng của người dân trong hoạt động làm sạch sim do doanh nghiệp triển khai thực hiện</i>			<i>100% người dân</i>	<i>Trước ngày 15/6/2026</i>
4.4	<i>Triển khai đồng bộ việc cấp chữ ký số công cộng tại các sở, ban, ngành, UBND các xã/phường, các doanh nghiệp, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trên địa bàn</i>			<i>Theo mục tiêu của các đơn vị</i>	<i>Theo tiến độ của các đơn vị</i>
4.5	<i>Nghiên cứu, triển khai thêm các chính</i>			<i>Chính sách được</i>	<i>Tháng</i>

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	<i>sách ưu đãi, chương trình khuyến mại nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng chữ ký số công cộng.</i>			<i>thông báo cụ thể đến Sở Khoa học và Công nghệ; đến các đơn vị, địa phương</i>	<i>5/2026</i>
5.	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền về lợi ích, yêu cầu trong sử dụng chữ ký số; triển khai gia hạn, cài đặt chữ ký số công cộng cho công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị; học sinh, sinh viên các trường THPT, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp trên địa bàn tỉnh.	Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Đại học Thái Nguyên; các trường Cao đẳng, Trung cấp đóng trên địa bàn tỉnh	Các doanh nghiệp viễn thông	100% công chức, viên chức, sinh viên, học sinh có chữ ký số công cộng và được tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng	Trước 31/7/2026
6.	Quán triệt, triển khai đăng ký, cài đặt chữ ký số công cộng cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Các doanh nghiệp viễn thông	100% cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang có chữ ký số công cộng	Trước 31/7/2026
7.	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền về lợi ích, yêu cầu trong sử dụng chữ ký số công cộng; triển khai gia hạn, cài đặt chữ ký số công cộng cho công nhân tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp có chữ ký số và được hướng dẫn về lợi ích, yêu cầu, sử dụng chữ ký số công cộng.	Sở Công Thương; Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên	Các doanh nghiệp viễn thông	Phấn đấu 100% công nhân tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp có chữ ký số công cộng và được tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng	Trước 31/7/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
8.	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, chỉ đạo các tổ chức công đoàn triển khai gia hạn, cài đặt chữ ký số công cộng cho công đoàn viên tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Liên đoàn lao động tỉnh	Các doanh nghiệp viễn thông	Phấn đấu 100% công đoàn viên tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có chữ ký số công cộng và được tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng	- Trước 31/7/2026: đạt chỉ tiêu 80%; - Trước 31/10/2026: đạt chỉ tiêu 100%.
9.	Xây dựng và triển khai Kế hoạch cụ thể tổ chức triển khai đợt cao điểm cấp chữ ký số công cộng tại địa phương, trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau: - Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai gia hạn, cài đặt chữ ký số công cộng cho người dân trên địa bàn. Huy động sự tham gia triển khai của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, Tổ Công nghệ số cộng đồng. - Chỉ đạo các Tổ Công nghệ số cộng đồng thuộc địa phương phối hợp với doanh nghiệp viễn thông “đi từng ngõ, gõ từng nhà” hướng dẫn, hỗ trợ người	UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ; các doanh nghiệp viễn thông	> 70% dân số trưởng thành có chữ ký số công cộng và được tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng	Trước 31/10/2026

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	dân đăng ký gia hạn, cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng. - Chỉ đạo Trung tâm dịch vụ tổng hợp phối hợp tổ chức kết hợp các hoạt động của Thư viện và trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng cấp xã với việc triển khai cấp chữ ký số công cộng cho người dân. - Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc phạm vi quản lý chủ động phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông hướng dẫn, hỗ trợ người dân đăng ký và sử dụng chữ ký số công cộng trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức triển khai lồng ghép trong các buổi họp thôn, xóm, tổ dân phố để đảm bảo hiệu quả và tiết kiệm thời gian triển khai.				
10.	Chỉ đạo lực lượng công an cấp xã hướng dẫn, hỗ trợ người dân gia hạn, cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng trên ứng dụng VNeID	Công an tỉnh	UBND các xã, phường; các doanh nghiệp viễn thông	> 70% dân số trưởng thành tích hợp chữ ký số công cộng trên ứng dụng VNeID hoặc trên	Thực hiện thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
				các ứng dụng ký số của doanh nghiệp viễn thông	
11.	Hướng dẫn, hỗ trợ người dân gia hạn, cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, phục vụ việc nộp hồ sơ giải quyết TTHC trực tuyến	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ Hành chính các xã, phường.	Các doanh nghiệp viễn thông	Phấn đấu 100% người dân đến làm TTHC phải được tư vấn, hỗ trợ gia hạn, cài đặt chữ ký số công cộng	Thực hiện thường xuyên
12.	Khuyến khích học sinh, sinh viên tích cực tham gia các phong trào tình nguyện hướng dẫn, hỗ trợ người dân gia hạn, cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng	Sở Giáo dục và Đào tạo; Đại học Thái Nguyên; các trường Cao đẳng, Trung cấp đóng trên địa bàn tỉnh	Các cơ quan, tổ chức; các doanh nghiệp viễn thông	Hướng dẫn, hỗ trợ người dân gia hạn, cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng	Thực hiện thường xuyên
13.	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các xã, phường; Đại học Thái Nguyên; các doanh nghiệp viễn thông	Văn bản đôn đốc; báo cáo...	Thực hiện thường xuyên
14.	Báo cáo kết quả, tiến độ triển khai	Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các xã, phường; Đại	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo số liệu cụ thể	Trước ngày 20 hàng tháng

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		học Thái Nguyên; các doanh nghiệp viễn thông			
15.	Hướng dẫn, hỗ trợ người dân đăng ký, cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến tại Bộ phận Một cửa	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND các xã, phường	Các doanh nghiệp viễn thông	Người dân được hỗ trợ trực tiếp khi thực hiện TTHC	Thường xuyên

**Mã QR tài liệu Triển khai đợt cao điểm phổ cập, hỗ trợ
cấp chữ ký số công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**
(Được cập nhật thường xuyên)

